

UBND TỈNH THANH HÓA
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 31 /SKHCN-QLKH
V/v Hướng dẫn đề xuất nhiệm vụ
KH&CN cấp quốc gia năm 2019

Thanh Hóa, ngày 12 tháng 01 năm 2018

SỞ Y TẾ THANH HÓA

ĐẾN Số:
Ngày:

Kính gửi: Sở Y tế Thanh Hóa

Chuyên: Căn cứ công văn số 4208/BKHCN-KHTC ngày 14/12/2017 của Bộ Khoa
Lưu hồ sơ học và Công nghệ về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách
KH&CN năm 2019.

Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn các tổ chức, cá nhân đề xuất nhiệm
vụ KH&CN cấp quốc gia năm 2019 theo quy định tại Thông tư 03/2017/TT-
BKHCN và các văn bản hướng dẫn quản lý cụ thể cho từng Chương trình/nhiệm
vụ. (Có danh mục kèm theo)

Phiếu đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia năm 2019 gửi về Sở Khoa
học và Công nghệ Thanh Hóa trước ngày 20/3/2018.

Địa chỉ: Số 17 Đường Hạc Thành, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.
(Bản điện tử gửi theo địa chỉ hộp thư: pqlkh.skhn@gmail.com).

Rất mong được sự quan tâm đề xuất nhiệm vụ KH&CN của Quý Cơ
quan, ban, ngành, đơn vị trong tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, QLKH.



Lê Minh Thông

UBND TỈNH THANH HÓA
SỞ Y TẾ

SAO Y BẢN CHÍNH

Số: 02 /SY

Thanh Hóa, ngày 26 tháng 02 năm 2018

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Sở (để báo cáo);
- Các đơn vị trực thuộc (để thực hiện);
- Lưu: VT, VP.

TL. GIÁM ĐỐC
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG



Trương Việt Dũng

DANH MỤC CÁC CHƯƠNG TRÌNH KH&CN CẤP QUỐC GIA

(Kèm theo công văn số. 31./SKHCN-QLKH ngày 12/01/2018

của Giám đốc Sở KH&CN Thanh Hóa)

I. DANH MỤC CÁC CHƯƠNG TRÌNH /ĐỀ ÁN QUỐC GIA VỀ KH&CN ĐÃ ĐƯỢC THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ PHÊ DUYỆT

| Số TT | Tên Chương trình/ Đề án | Số QĐ, ngày |
|-------|---|--|
| 1 | Chương trình Quốc gia Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp Việt Nam đến năm 2020 (Chương trình gồm 09 dự án thành phần, được giao cho 07 Bộ và UBND tỉnh/thành phố chủ trì) | 712/QĐ-TTg ngày 21/5/2010 |
| 2 | Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước | 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 |
| 3 | Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020 | 1062/QĐ-TTg ngày 14/6/2016 |
| 4 | Chương trình phát triển sản phẩm Quốc gia đến năm 2020 | 2441/QĐ-TTg ngày 31/12/2010 |
| 5 | Chương trình Quốc gia phát triển công nghệ cao đến năm 2020 | 2457/QĐ-TTg ngày 31/12/2010 |
| 6 | Chương trình đổi mới công nghệ Quốc gia đến năm 2020 | 677/QĐ-TTg ngày 10/5/2011 |
| 7 | Chương trình hợp tác nghiên cứu song phương và đa phương về KH&CN đến năm 2020 | 538/QĐ-TTg ngày 16/4/2014 |
| 8 | Chương trình tìm kiếm và chuyển giao công nghệ nước ngoài đến năm 2020 | 1069/QĐ-TTg ngày 04/7/2014 |
| 9 | Chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ và tổ chức khoa học và công nghệ công lập thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm | 592/QĐ-TTg ngày 22/5/2012; 1381/QĐ-TTg ngày 12/7/2016 |
| 10 | Chương trình Phát triển thị trường KH&CN đến năm 2020 | 2075/QĐ-TTg ngày 08/11/2013 |
| 11 | Đề án hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025 | 844/QĐ-TTg ngày 18/5/2016 |
| 12 | Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhân lực KH&CN ở | 2395/QĐ-TTg |

| | | |
|----|---|--------------------------------|
| | trong nước và nước ngoài bằng ngân sách nhà nước | ngày 25/12/2015 |
| 13 | Chương trình bảo tồn và sử dụng bền vững nguồn gen đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 | 1671/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 |
| 14 | Đề án nâng cao năng lực của Trung tâm ứng dụng tiến bộ KH&CN, trung tâm kỹ thuật TCĐLCL thuộc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương | 317/QĐ-TTg ngày 15/3/2012 |
| 15 | Đề án Tăng cường cơ sở vật chất, nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo, cán bộ nghiên cứu và đổi mới hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ trong các cơ sở giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2017-2025 | 2469/QĐ-TTg ngày 16/12/2016 |
| 16 | Chương trình phát triển vật lý đến năm 2020 | 380/QĐ-TTg ngày 14/3/2015 |

II. DANH MỤC CÁC CHƯƠNG TRÌNH KH&CN TRỌNG ĐIỂM CẤP QUỐC GIA

| Số TT | Tên Chương trình | Mã số |
|-------|---|-------------|
| 1 | Nghiên cứu các vấn đề trọng yếu của khoa học xã hội và nhân văn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội | KX.01/16-20 |
| 2 | Nghiên cứu về khoa học lý luận chính trị | KX.04/16-20 |
| 3 | Nghiên cứu công nghệ và phát triển sản phẩm công nghệ thông tin phục vụ Chính phủ điện tử | KC.01/16-20 |
| 4 | Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ vật liệu mới. | KC.02/16-20 |
| 5 | Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ năng lượng | KC.05/16-20 |
| 6 | Nghiên cứu khoa học và công nghệ phục vụ bảo vệ môi trường và phòng tránh thiên tai | KC.08/16-20 |
| 7 | Nghiên cứu khoa học và công nghệ phục vụ quản lý biển, hải đảo và phát triển kinh tế biển | KC.09/16-20 |
| 8 | Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ tiên tiến phục vụ bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cộng đồng | KC.10/16-20 |

Lưu ý:

- Thông tin chi tiết về các Chương trình xem trên website của Chính phủ và Cổng thông tin điện tử của Bộ KH&CN.

**PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG
NGHỆ CẤP QUỐC GIA**
(Dùng cho đề tài hoặc đề án)

1. Tên Đề tài/Đề án:

2. Căn cứ đề xuất (giải trình căn cứ theo quy định tại Điều 3 của Thông tư 03/2017/TT-BKHCN Quy định trình tự thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước):

3. Tính cấp thiết; tầm quan trọng phải thực hiện ở tầm quốc gia; tác động và ảnh hưởng đến đời sống kinh tế - xã hội của đất nước v.v...

4. Mục tiêu:

5. Yêu cầu các kết quả chính và các chỉ tiêu cần đạt:

6. Kiến nghị các nội dung chính cần thực hiện để đạt kết quả:

7. Dự kiến tổ chức, cơ quan hoặc địa chỉ ứng dụng các kết quả tạo ra:

8. Yêu cầu đối với thời gian để đạt được các kết quả:

9. Dự kiến nhu cầu kinh phí:

....., ngày tháng năm 20.....
TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT
(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu đối với
tổ chức)

Ghi chú: Phiếu đề xuất được trình bày không quá 4 trang giấy khổ A4.

**PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG
NGHỆ CẤP QUỐC GIA**
(Dùng cho dự án SXTN)

1. Tên dự án SXTN:
2. Xuất xứ hình thành: *(từ một trong các nguồn sau: kết quả của các đề tài; kết quả khai thác sáng chế, giải pháp hữu ích; kết quả KH&CN chuyển giao từ nước ngoài... có khả năng ứng dụng)*
3. Tính cấp thiết; tầm quan trọng phải thực hiện ở tầm quốc gia; tác động và ảnh hưởng đến đời sống kinh tế - xã hội của đất nước v.v...:
4. Mục tiêu:
5. Kiến nghị các nội dung chính cần thực hiện để hoàn thiện công nghệ và đạt kết quả:
6. Yêu cầu đối với kết quả (công nghệ, thiết bị) và các chỉ tiêu kỹ thuật cần đạt:
7. Nhu cầu thị trường: *(Khả năng thị trường tiêu thụ, phương thức chuyển giao và thương mại hoá các sản phẩm của dự án)*
8. Dự kiến tổ chức cơ quan hoặc địa chỉ ứng dụng các kết quả tạo ra:
9. Yêu cầu đối với thời gian thực hiện:
10. Phương án huy động các nguồn lực của tổ chức dự kiến ứng dụng kết quả tạo ra: *(Khả năng huy động nhân lực, tài chính và cơ sở vật chất từ các nguồn khác nhau để thực hiện dự án)*
11. Dự kiến nhu cầu kinh phí:

....., ngày tháng năm 20.....
TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT
*(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu đối với
tổ chức)*

Ghi chú: *Phiếu đề xuất được trình bày không quá 4 trang giấy khổ A4.*

**PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG
NGHỆ CẤP QUỐC GIA**
(Dùng cho dự án khoa học và công nghệ)

1. Tên dự án khoa học và công nghệ (KH&CN):
2. Xuất xứ hình thành: *(nêu rõ nguồn hình thành của dự án KH&CN, tên dự án đầu tư sản xuất, các quyết định phê duyệt liên quan ...)*
3. Tính cấp thiết; tầm quan trọng phải thực hiện ở tầm quốc gia; tác động và ảnh hưởng đến đời sống kinh tế - xã hội của đất nước v.v...:
4. Mục tiêu:
5. Nội dung KH&CN chủ yếu: *(mỗi nội dung đặt ra có thể hình thành được một đề tài, hoặc dự án SXTN)*
6. Yêu cầu đối với kết quả (công nghệ, thiết bị) và các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật cần đạt:
7. Dự kiến tổ chức, cơ quan hoặc địa chỉ ứng dụng các kết quả tạo ra:
8. Yêu cầu đối với thời gian thực hiện:
9. Năng lực của tổ chức, cơ quan dự kiến ứng dụng kết quả:

10. Dự kiến nhu cầu kinh phí:

11. Phương án huy động các nguồn lực của cơ tổ chức, cơ quan dự kiến ứng dụng kết quả: *(khả năng huy động nhân lực, tài chính và cơ sở vật chất từ các nguồn khác nhau để thực hiện dự án)*

12. Dự kiến hiệu quả của dự án KH&CN:

12.1 Hiệu quả kinh tế - xã hội: *(cần làm rõ đóng góp của dự án KH&CN đối với các dự án đầu tư sản xuất trước mắt và lâu dài bao gồm số tiền làm lợi và các đóng góp khác...)*

12.2 Hiệu quả về khoa học và công nghệ: *(tác động đối với lĩnh vực khoa học công nghệ liên quan, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, tăng cường năng lực nội sinh...)*

....., ngày tháng năm 20.....
TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT
(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu đối với tổ chức)

Ghi chú: *Phiếu đề xuất được trình bày không quá 6 trang giấy khổ A4.*